

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Rơ le nguồn 38501-KVZ-631
HONDA AIR BLADE 110, AIR
BLADE 125, AIR BLADE 150,
AIR BLADE 160, CB 300,
FUTURE 125, LEAD 125, REBEL
1100, REBEL 300, REBEL 500,
SH 125, SH 150, SH MODE,
VARIO 160, VISION 110

Mã sản phẩm 38501KVZ631 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe
AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR
BLADE 125/160, CB150R, CB300R, CBR150R, FUTURE 125,
LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, REBEL 1100,
REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH 350, SH MODE,
VARIO 160, VISION 110, WINNER 150, WINNER X

Phụ tùng xe máy mã 38501KVZ631 — thương hiệu
HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 110, AIR
BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160,
CB150R, CB300R, CBR150R, FUTURE 125, LEAD 125,
PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, REBEL 1100,
REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH 350, SH MODE,
VARIO 160, VISION 110, WINNER 150, WINNER X. Tài
liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki
Phụ Tùng.

Rơ le nguồn 38501-KVZ-631 HONDA AIR
BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE
150, AIR BLADE 160, CB 300, FUTURE 125,
LEAD 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL
500, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO
160, VISION 110



SKU	38501KVZ631
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, CB150R, CB300R, CBR150R, FUTURE 125, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH 350, SH MODE, VARIO 160, VISION 110, WINNER 150, WINNER X
Năm	AIR BLADE 110: 2007,2008,2009,2010,2011,2012 AIR BLADE 125: 2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 AIR BLADE 125/150: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 AIR BLADE 125/160: 2023,2024,2025,2026 CB150R: 2022 CB300R: 2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 CBR150R: 2021 FUTURE 125: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 LEAD 125: 2013,2014,2015,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 PCX: 2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 PCX 125: 2013 PCX 125/150: 2017,2018,2019,2020 PCX 160: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 REBEL 1100: 2022,2023 REBEL 300 REBEL 500: 2021,2023 SH 125/150: 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 SH 350: 2021,2023 SH MODE: 2013,2014,2015,2016,2017,2018,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 VARIO 160: 2023 VISION 110: 2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 WINNER 150: 2016,2017,2018,2019 WINNER X: 2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026
EVT	Cải
Giá lẻ	69.936đ



Quét xem trang online

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/ro-le-nguon-38501-kvz-631-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-cb-300-future-125-lead-125-rebel-1100-rebel-300-rebel-500-sh-125-sh-150-sh-mode-vario-160-vision-110--38501KVZ631> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	37,803đ	-45.9%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	39,250đ	-43.9%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	41,602đ	-40.5%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	44,134đ	-36.9%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	69,936đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 38501KVZ631 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. **BỘ PHỤ TÙNG F - 2 CATALOGUE ĐỒNG HỒ HONDA FUTURE 125 K73** — HONDA · FUTURE · 2020 · CATALOGUE FUTURE 125 K73 (2020) · chi tiết số 20
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-2-catalogue-dong-ho-honda-future-125-k73--EPCDOV0002794>
2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 25 - 1 CATALOGUE BÓ DÂY (ANC110A,ACA110A / B) HONDA AIR BLADE 110 (03 / 2007 - 12 / 2012)** — HONDA · AIR BLADE · 2007,2008,2009,2010,2011,2012 · CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012) · chi tiết số 18
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-25-1-catalogue-bo-day-anc110aaca110a-b-honda-air-blade-110-03-2007-12-2012--EPCDOV0004093>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 - 1 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN (FS150FN, FS150FAN) HONDA CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P)** — HONDA · WINNER · 2022 · CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P) · chi tiết số 20
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-1-catalogue-bo-day-dien-fs150fn-fs150fan-honda-catalogue-winner-x-2022-k2p--EPCDOV0002617>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 - 10 CATALOGUE BÓ DÂY PHỤ HONDA CB150R (2022)** — HONDA · CB150R · 2022 · CATALOGUE CB150R (2022) · chi tiết số 7
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-10-catalogue-bo-day-phu-honda-cb150r-2022--EPCDOV0004816>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 - 10 CATALOGUE BÓ DÂY PHỤ HONDA CB300R (2019+)** — HONDA · CB300R · 2019 · CATALOGUE CB300R (2019+) · chi tiết số 7
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-10-catalogue-bo-day-phu-honda-cb300r-2019--EPCDOV0003284>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 - 10 CATALOGUE HỆ THỐNG ĐÁNH LỬA - MOBIN HONDA CB300R** — HONDA · CB300R · 2018,2019 · CATALOGUE CB300R (2018+) · chi tiết số 7
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-10-catalogue-he-thong-danh-lua-mobin-honda-cb300r--EPCDOV0001177>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN (FS150FL / M, FS150FAL / M) HONDA CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P)** — HONDA · WINNER · 2022 · CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P) · chi tiết số 17
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-fs150fl-m-fs150fal-m-honda-catalogue-winner-x-2022-k2p--EPCDOV0002616>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA REBEL 1100 (2022)** — HONDA · REBEL 1100 · 2022 · CATALOGUE REBEL 1100 (2022) · chi tiết số 20
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003658>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA REBEL 1100 (2023)** — HONDA · REBEL 1100 · 2023 · CATALOGUE REBEL 1100 (2023) · chi tiết số 20
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005252>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA REBEL 300** — HONDA · REBEL 300 · CATALOGUE REBEL 300 (CMX300) · chi tiết số 11
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-rebel-300--EPCDOV0001548>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
BỘ DÂY ĐIỆN 06321-MKY-V80 HONDA	06321MKYV80	7.307.494đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MKS-305 HONDA	06352MKS305	3.244.528đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MKS-308 HONDA	06352MKS308	3.325.341đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MKS-408 HONDA	06352MKS408	3.483.525đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MLN-305 HONDA	06352MLN305	3.713.926đ

Xác minh chính hãng



Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 38501KVZ631. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 38501KVZ631*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Rơ le nguồn 38501-KVZ-631 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, FUTURE 125, LEAD 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110 (38501KVZ631) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/ro-le-nguon-38501-kvz-631-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-cb-300-future-125-lead-125-rebel-1100-rebel-300-rebel-500-sh-125-sh-150-sh-mode-vario-160-vision-110--38501KVZ631>

MLA (9th ed.):

"Rơ le nguồn 38501-KVZ-631 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, FUTURE 125, LEAD 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110 (38501KVZ631) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/san-pham/ro-le-nguon-38501-kvz-631-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-cb-300-future-125-lead-125-rebel-1100-rebel-300-rebel-500-sh-125-sh-150-sh-mode-vario-160-vision-110--38501KVZ631>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Rơ le nguồn 38501-KVZ-631 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, FUTURE 125, LEAD 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110 (38501KVZ631) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/san-pham/ro-le-nguon-38501-kvz-631-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-cb-300-future-125-lead-125-rebel-1100-rebel-300-rebel-500-sh-125-sh-150-sh-mode-vario-160-vision-110--38501KVZ631>.

Tài liệu này

Rơ le nguồn 38501-KVZ-631 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, FUTURE 125, LEAD 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110 (38501KVZ631) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.